TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 16/2025/QĐST - HNGĐ	*Thạch Thành, ngày 06 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2025/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N; Sinh năm: 1985

HKTT và địa chỉ hiện nay: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Trần Văn T; Sinh năm: 1984

HKTT và địa chỉ hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88, 89, 91, 101 và 102 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Theo Kết luận giám định ADN số: KL 2500109/TH, ngày 21/4/2025 của Công ty TNHH C1 xác định anh Trần Văn T, sinh ngày 21/5/1984; căn cước công dân số 038084002254, cấp ngày 13/02/2025 và cháu Trần Bảo Minh C, sinh ngày 06/7/2021 (theo giấy chứng sinh số 305 ngày 06/7/2021 của Bệnh viện Đa khoa huyện G) có quan hệ huyết thống Cha - Con. Chị N và anh T công nhận Kết luận giám định trên là đúng và thừa nhận cháu Trần Bảo Minh C, sinh ngày 06/7/2021 là con chung của chị Trần Thị N và anh Trần Văn T.

Quyền và nghĩa vụ giữa cha đẻ là anh Trần Văn T đối với con là cháu Trần Bảo Minh C phát sinh kể từ thời điểm quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Anh Trần Văn T và chị Trần Thị N có quyền liên hệ với cơ quan đăng ký hộ tịch có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu Trần Bảo Minh C theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về chi phí giám định ADN: Anh T tự nguyện chịu toàn bộ chi phí giám định ADN.

3. Về án phí: Chị Trần Thị N và anh Trần Văn T được miễn tiền án phí DSST. Trả lại cho chị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành theo biên lai số: BLTU/24/0003845 ngày 16/4/2025.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Hải